

CHECKLIST TỰ RÀ SOÁT

DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC

NĂM HỌC 2026 – 2027

Căn cứ: Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026–2027; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026–2027.

Đơn vị		Người rà soát	
Cấp học		Ngày rà soát	

CÁCH SỬ DỤNG

- Đánh dấu vào ô vuông theo ba mức: V = đã xong | ~ = đang làm | X = chưa làm.
- Với mọi mục chưa làm, ghi rõ người phụ trách và hạn hoàn thành vào bảng tổng hợp cuối tài liệu.
- Các dòng có chữ KHÔNG in đỏ là những nội dung bị cấm hoặc hạn chế - cần rà kỹ nhất.
- Đơn vị có thể sao chép, chỉnh sửa và sử dụng tự do, không cần ghi nguồn.

NHÓM A - KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Hạn hoàn thành: trước khai giảng năm học.

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Kế hoạch giáo dục nhà trường đã xây dựng trên cơ sở Chương trình GDPT, phù hợp điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu.
☐	Kế hoạch bảo đảm đầy đủ yêu cầu cần đạt của Chương trình; không cắt xén nội dung, thời lượng; không tổ chức thực hiện mang tính hình thức.
☐	Đã rà soát, cập nhật tài liệu, học liệu bảo đảm phù hợp yêu cầu cần đạt.
☐	Tổ chức đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.
☐	Phương án dạy học 2 buổi/ngày phù hợp điều kiện thực tế; ưu tiên củng cố kiến thức, phát triển năng lực và hỗ trợ học sinh.
☐	Đã tích hợp các nội dung giáo dục bắt buộc: quyền con người; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bình đẳng giới; chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc; chủ quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; an toàn giao thông.
☐	Đã hướng dẫn học sinh học kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

NHÓM B - NĂNG LỰC SỐ VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Nội dung mới của năm học 2026–2027. Hạn: rà soát trong tháng 8, triển khai từ đầu năm học.

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Đã nắm Khung năng lực số cho người học và Khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông.
☐	Đã xác định nội dung giáo dục năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng phù hợp từng cấp học trong kế hoạch giáo dục nhà trường.
☐	Có phương án hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, trung thực.
☐	Có nội dung phòng ngừa sự phụ thuộc, lạm dụng công nghệ và các nguy cơ trên môi trường số.
☐	Đã xác định cách đánh giá kết quả giáo dục năng lực số theo yêu cầu cần đạt và kết quả giáo dục trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ GDĐT.
☐	Đã lập bảng rà soát năng lực đội ngũ theo ba mức: dạy được / cần bồi dưỡng / chưa tiếp cận.
☐	Có kế hoạch bồi dưỡng cho nhóm giáo viên còn thiếu năng lực, có mốc thời gian cụ thể.
☐	Đã có quy chế sử dụng trí tuệ nhân tạo trong nhà trường: phân quyền, phạm vi sử dụng, quy trình xử lý dữ liệu học sinh.

LƯU Ý VỀ DỮ LIỆU HỌC SINH

Khi sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo để xử lý dữ liệu học sinh, nhà trường cần xác định rõ thông tin định danh được xử lý như thế nào. Đây là yêu cầu bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định, không phải khuyến nghị kỹ thuật.

NHÓM C - KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Hạn: đưa vào sinh hoạt tổ chuyên môn ngay tháng đầu năm học.

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Kết hợp phù hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; bảo đảm khách quan, công bằng, vì sự tiến bộ của học sinh.
☐	Nội dung kiểm tra, đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.
☐	Chú trọng đánh giá khả năng hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn.
☐	Hạn chế yêu cầu ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng, làm bài theo khuôn mẫu.
☐	Tổ chuyên môn đã tổ chức xây dựng ma trận, bản đặc tả, câu hỏi, bài kiểm tra và nhiệm vụ học tập phù hợp yêu cầu cần đạt.
☐	Có cơ chế sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tư vấn học tập và hướng nghiệp.
☐	Có cơ chế phối hợp với cha mẹ học sinh trong sử dụng kết quả đánh giá.
☐	Đã quán triệt trong hội đồng sư phạm: không chạy theo tỉ lệ lên lớp, tỉ lệ tốt nghiệp; xử lý nghiêm việc báo cáo không đúng thực tế.

NHÓM D - CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẶC THÙ

D1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thiết thực, an toàn, phù hợp lứa tuổi và điều kiện thực tế; gắn với kỹ năng sống, trách nhiệm cá nhân, cộng đồng và định hướng nghề nghiệp.
☐	Hoạt động ngoài nhà trường có kế hoạch, có phương án an toàn và phối hợp với các bên liên quan.
☐	Cấp trung học cơ sở: giúp học sinh nhận biết sở thích, năng lực và lựa chọn lộ trình học tập sau trung học cơ sở.
☐	Cấp trung học phổ thông: gắn hướng nghiệp với lựa chọn môn học, ngành nghề và năng lực cá nhân.

D2. Giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Nội dung phù hợp mục tiêu Chương trình, điều kiện nhà trường và năng lực học sinh.
☐	Chú trọng hình thành tư duy khoa học, tư duy thiết kế, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác và vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.
☐	Đã kết hợp giáo dục STEM với phát triển năng lực số cho học sinh thông qua các chủ đề, bài học có ứng dụng công nghệ số, công cụ số và trí tuệ nhân tạo phù hợp.
☐	Khai thác hiệu quả thiết bị, học liệu hiện có và nguồn tư liệu phù hợp tại địa phương.
☐	KHÔNG - tổ chức giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo phong trào, nặng sản phẩm trình diễn, thiếu chiều sâu chuyên môn.
☐	KHÔNG - làm phát sinh chi phí không cần thiết.

D3. Ngoại ngữ, nghệ thuật, giáo dục thể chất

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Có lộ trình từng bước tổ chức dạy học và sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học, phù hợp điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và đối tượng học sinh.
☐	Mở rộng môi trường giao tiếp, thực hành và sử dụng tiếng Anh trong các môn học, hoạt động giáo dục và sinh hoạt nhà trường.
☐	Tổ chức đa dạng hoạt động giáo dục nghệ thuật trong và ngoài giờ học thông qua môn học, câu lạc bộ, sân chơi và trải nghiệm.
☐	Đã rà soát, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất, sân bãi, thiết bị để tổ chức các môn thể thao tự chọn phù hợp nhu cầu, nguyện vọng của học sinh.

D4. Giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa học đường

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Có kế hoạch giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống và trách nhiệm công dân.
☐	Xây dựng văn hóa học đường; hình thành ở học sinh các giá trị cốt lõi của con người Việt Nam, lòng yêu nước, ý thức thượng tôn pháp luật, khát vọng cống hiến và trách nhiệm xã hội.

NHÓM E - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO CẤP HỌC

E1. Cấp tiểu học

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Đã phối hợp UBND cấp xã và các cơ quan liên quan huy động trẻ em vào lớp 1; phối hợp cha mẹ học sinh hỗ trợ trẻ chuyển tiếp từ mầm non sang tiểu học.
☐	Có phương án tiếp nhận và hỗ trợ học sinh lớp 1 phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi.
☐	KHÔNG - tổ chức kiểm tra, khảo sát năng lực để tuyển sinh vào lớp 1.
☐	KHÔNG - tạo áp lực học trước Chương trình lớp 1 đối với trẻ em. Đã truyền thông rõ nội dung này tới cha mẹ học sinh.
☐	Chú trọng củng cố năng lực tiếng Việt (kỹ năng đọc, viết), năng lực tính toán, giao tiếp, tự phục vụ, tự học và nền nếp học tập cho học sinh lớp 1, lớp 2.
☐	Có phương án hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số còn hạn chế về tiếng Việt và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
☐	Học sinh khuyết tật được tổ chức dạy học và hỗ trợ theo kế hoạch giáo dục cá nhân.
☐	Tập trung chuẩn bị cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và chuyển tiếp lên trung học cơ sở.

E2. Cấp trung học cơ sở

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Có hoạt động hỗ trợ học sinh lớp 6 chuyển tiếp từ tiểu học lên trung học cơ sở.
☐	Đã hướng dẫn phương pháp học tập, kỹ năng tự học, quản lý thời gian và thực hiện nền nếp học tập.
☐	Đã rà soát, hỗ trợ kịp thời học sinh có kết quả học tập chưa vững ở tiểu học, học sinh chuyển trường, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh gặp khó khăn trong thích nghi hoặc có nguy cơ nghỉ học.
☐	Môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí: phân công giáo viên phù hợp chuyên môn, tổ chức dạy học bảo đảm đầy đủ yêu cầu cần đạt.
☐	KHÔNG - chia cắt cơ học nội dung môn học.
☐	Tăng cường tư vấn hướng nghiệp, phân luồng; hỗ trợ học sinh lựa chọn lộ trình học tập sau trung học cơ sở phù hợp năng lực, sở thích.

E3. Cấp trung học phổ thông

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Tổ chức ổn định các môn học lựa chọn, chuyên đề học tập phù hợp điều kiện nhà trường và nguyện vọng học sinh.
☐	Đã công khai phương án để học sinh và cha mẹ học sinh biết và phối hợp thực hiện.
☐	Đã tư vấn các môn học lựa chọn cho học sinh lớp 10 trước khi học sinh đăng ký.
☐	Có quy trình xử lý khi học sinh có nhu cầu thay đổi môn học lựa chọn, bảo đảm quyền lợi cho học sinh.

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Kế hoạch ôn tập và chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông ổn định, khoa học, bám sát chương trình, đúng quy định.

NHÓM F - QUẢN TRỊ NHÀ TRƯỜNG VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Hiệu trưởng đã xác định rõ trách nhiệm giải trình gắn với quyền chủ động trong quản trị nhà trường; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, cải tiến chất lượng, bảo đảm an toàn, công khai và dân chủ.
☐	Nhà trường sử dụng kết quả học tập, rèn luyện, chuyên cần, phản ánh của học sinh và cha mẹ học sinh, dữ liệu đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện dạy học để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, phân công giáo viên, hỗ trợ học sinh và cải tiến chất lượng.
☐	Đã thực hiện công khai các nội dung theo quy định; phát huy vai trò giám sát của giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.
☐	Toàn bộ học sinh có học bạ số được cập nhật đầy đủ, kịp thời.
☐	Dữ liệu học bạ số đã kết nối về Cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ và liên thông với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.
☐	Đã triển khai tuyển sinh trực tuyến và các ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá.
☐	Có biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.
☐	KHÔNG - yêu cầu học sinh, cha mẹ học sinh cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống.
☐	KHÔNG - phát sinh hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

Bổ sung đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp, sáp nhập:

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Đã khẩn trương kiện toàn các tổ chuyên môn và phân công đội ngũ hợp lý.
☐	Đã thiết lập cơ chế sinh hoạt chuyên môn thống nhất giữa trường chính, phân hiệu và điểm trường.
☐	Tăng cường sinh hoạt chuyên môn trực tiếp kết hợp trực tuyến, bảo đảm hoạt động dạy học liên tục, đồng bộ.
☐	Đối với trường nhiều cấp học, có phân hiệu, điểm trường: bảo đảm tổ chức quản lý, cơ sở vật chất, thiết bị, vệ sinh, nước sạch, an toàn và hoạt động dạy học phù hợp với từng cấp học.

NHÓM G - AN TOÀN TRƯỜNG HỌC, CÁC KHOẢN THU VÀ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT

Đây là nhóm có mức rủi ro cao nhất trong năm học 2026–2027.

G1. Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Có phương án bảo đảm an toàn trường học; xây dựng văn hóa học đường; tăng cường quản lý đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử và kỷ cương trường học.
☐	Có biện pháp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn, mất an toàn thực phẩm, tệ nạn và nguy cơ trên không gian mạng.
☐	Có phương án ứng phó và xử lý kịp thời các tình huống mất an toàn.
☐	Học sinh nội trú, bán trú, học sinh ở xa gia đình được quản lý chặt chẽ về ăn, ở, sinh hoạt, học tập, chăm sóc sức khỏe, tư vấn tâm lý; phòng chống bạo lực, xâm hại, kỳ thị và phân biệt đối xử.
☐	Đã bố trí người thực hiện công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội trường học phù hợp điều kiện thực tế và người đó đã được bồi dưỡng nghiệp vụ.
☐	Có cơ chế chủ động phát hiện, tư vấn, hỗ trợ học sinh có khó khăn tâm lý, áp lực học tập và nguy cơ trên môi trường số.

G2. Dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, tài trợ và hoạt động liên kết

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Thực hiện nghiêm quy định về dạy thêm, học thêm; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường và giảm áp lực học tập cho học sinh.
☐	Thực hiện đúng quy định về công khai, quản lý tài chính, thu, chi, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội và hoạt động phối hợp, liên kết.
☐	Mọi hoạt động phối hợp, liên kết bảo đảm bốn nguyên tắc: tự nguyện - minh bạch - đúng mục đích - đúng thẩm quyền.
☐	KHÔNG - lạm thu, ép buộc đóng góp, ép buộc học thêm.
☐	KHÔNG - lợi dụng hoạt động giáo dục, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội để thu các khoản trái quy định.
☐	KHÔNG - lợi dụng hoạt động phối hợp, liên kết hoặc danh nghĩa tự nguyện để ép buộc học sinh tham gia, thu tiền trái quy định.
☐	KHÔNG - tổ chức hoạt động liên kết giáo dục trong giờ học chính khóa (theo Chỉ thị 31/CT-TTg).
☐	Đã công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm học thêm trái quy định (theo Chỉ thị 31/CT-TTg).

BỐN CÂU HỎI TỰ KIỂM TRƯỚC KHI TRIỂN KHAI MỘT HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP, LIÊN KẾT

1. Hoạt động này có mục tiêu giáo dục rõ ràng viết ra được không, hay chỉ là dịch vụ khoác áo giáo dục?
2. Học sinh không tham gia có bị thiệt gì không? Nếu có, đó không còn là tự nguyện.
3. Khoản thu đã được công khai đầy đủ và đúng thẩm quyền chưa?
4. Hoạt động có xếp vào giờ học chính khóa không?

Vướng một câu - dừng lại điều chỉnh trước khi triển khai.

G3. Tiếp nhận và xử lý phản ánh

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Có cơ chế kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị về hoạt động giáo dục.
☐	Đã xác định rõ trách nhiệm và thời hạn giải quyết.
☐	Chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về nhiệm vụ năm học và chính sách tới giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhằm tạo đồng thuận.

NHÓM H - ĐỘI NGŨ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

ĐÁNH DẤU	NỘI DUNG RÀ SOÁT
☐	Đã rà soát, đề xuất bảo đảm đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục theo cấp học, môn học.
☐	Có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, chú trọng: đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; dạy học môn tích hợp, môn học lựa chọn; chuyển đổi số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo; giáo dục hòa nhập; giáo dục học sinh dân tộc thiểu số; nâng cao năng lực quản trị nhà trường.
☐	Đã phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán trong hỗ trợ chuyên môn.
☐	Sinh hoạt chuyên môn thiết thực, bám sát Chương trình, nhiệm vụ năm học và nhu cầu phát triển nghề nghiệp của đội ngũ.
☐	KHÔNG - làm phát sinh cấp quản lý trung gian và thủ tục hành chính không cần thiết.
☐	Sử dụng bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc; bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, học liệu và thiết bị dạy học tối thiểu trước khi bắt đầu năm học.
☐	Có giải pháp hỗ trợ, không để học sinh thiếu sách giáo khoa, tài liệu và học liệu do hoàn cảnh khó khăn.
☐	Đã tự đánh giá đúng thực trạng; xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng khả thi.
☐	Trường đã đạt chuẩn quốc gia: có lộ trình củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Nhóm nội dung	Số mục	Đã xong	Đang làm	Chưa làm
A - Kế hoạch giáo dục nhà trường	7			
B - Năng lực số và trí tuệ nhân tạo	8			
C - Kiểm tra, đánh giá	8			
D - Hoạt động giáo dục đặc thù	16			
E - Nhiệm vụ theo cấp học	tùy cấp			
F - Quản trị và chuyển đổi số	13			
G - An toàn, thu chi, liên kết	17			
H - Đội ngũ và điều kiện bảo đảm	9			

Năm việc ưu tiên cao nhất của đơn vị

TT	Nội dung công việc	Người phụ trách	Hạn hoàn thành
1			
2			
3			
4			
5			

GHI CHÚ SỬ DỤNG

- Checklist này được xây dựng bám sát Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Các mục dẫn từ Chỉ thị 31 đã được ghi chú riêng trong bảng.
- Đây là công cụ tự rà soát nội bộ, không thay thế văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các cấp. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành kế hoạch nhiệm vụ năm học của địa phương với yêu cầu cụ thể hơn; đơn vị cần bổ sung khi có.
- Các quy định pháp lý dẫn chiếu trong Công văn 5208 đều có số hiệu tại phần chú thích của văn bản gốc. Đơn vị cần đối chiếu bản gốc trước khi sử dụng trong hồ sơ chuyên môn.
- Checklist có thể được sao chép, chỉnh sửa và sử dụng tự do trong các cơ sở giáo dục, không cần ghi nguồn.

Biên soạn: ThS. Phùng Danh Tú - PDT Academy

Hướng Nghiệp Từ Gốc | Giáo dục tận gốc